

Số: 164/2022/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 11 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 288/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* **Chị Trần Nguyễn Cẩm N**, sinh năm 1994

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã R, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: ấp B, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị đơn:* **Anh Võ Văn S**, sinh năm 1984

Địa chỉ cư trú: ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Nguyễn Cẩm N và anh Võ Văn S.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về con chung: Giao con chung tên Võ Duy S, sinh ngày 08/10/2014 cho chị Trần Nguyễn Cẩm N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con và anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

**2.2.** Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Nguyễn Cẩm N và anh Võ Văn S mỗi người nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng chị N và anh S thuộc diện người nghèo nên miễn toàn bộ án phí cho chị N và anh S theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả cho chị Trần Nguyễn Cẩm N tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0014634 ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Ủy ban nhân dân C, huyện X, tỉnh Vĩnh Long;  
(Giấy kết hôn số: 132 ngày 19/12/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

ĐÃ KÝ

**Hồ Hoàng Phong**